

HỘI CHỨNG XUẤT HUYẾT

BS. Hoàng Thị Huế

Bộ môn Huyết học-truyền máu

Mục tiêu

1. *Nói được định nghĩa hội chứng xuất huyết và các nguyên nhân gây xuất huyết*
2. *Nêu được chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt hội chứng xuất huyết*
3. *Kể được tên và ý nghĩa các xét nghiệm dùng trong chẩn đoán hội chứng xuất huyết*

1. Định nghĩa

- Xuất huyết là hiện tượng máu thoát ra khỏi thành mạch.

2. Nguyên nhân

- ❑ Bất thường thành mạch máu
- ❑ Bất thường số lượng và/hoặc chất lượng tiểu cầu
- ❑ Thiếu hụt các yếu tố đông máu
- ❑ Bệnh lý phối hợp

II. Khám lâm sàng

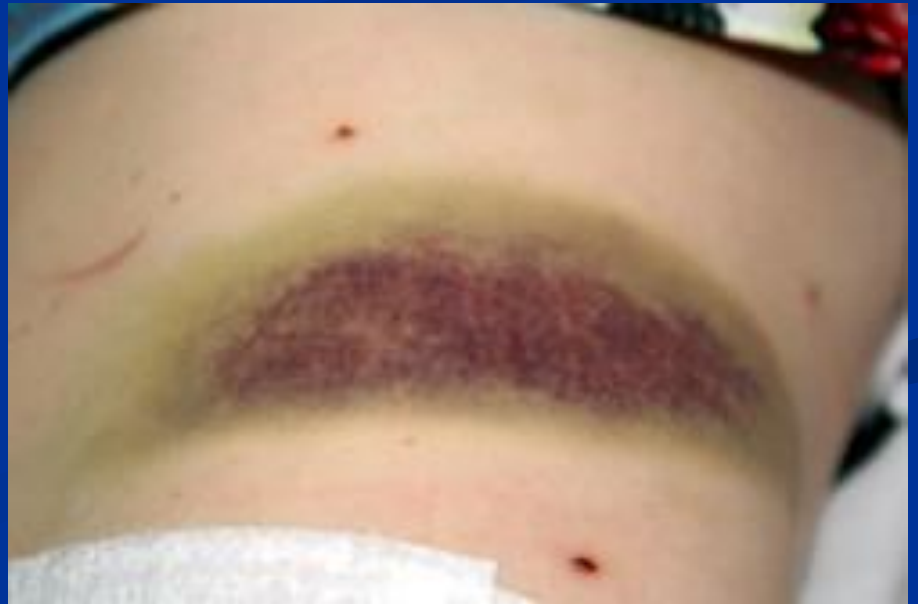
1. Hỏi bệnh:

- Hoàn cảnh xuất hiện, thời gian xuất hiện, các triệu chứng khác kèm theo.
- TS bản thân và gia đình

2. Khám bệnh:

- Nguyên tắc: khám toàn thân
- Vị trí xuất huyết, đặc điểm XH,





Chảy máu cơ vai và lưng



CHẢY MÁU KHỚP GỐI



Chẩn đoán phân biệt

- Các ban dị ứng,
- các nốt côn trùng cắn:
- Nốt ruồi đỏ: thông có từ lâu, không thay đổi màu và nổi lên trên mặt da.
- Xuất huyết các khớp cần được chẩn đoán với s-
ng khớp do viêm.

III. Cận lâm sàng:

1. Thành mạch

- Thời gian máu chảy, nghiệm pháp dây thắt

2. Tiểu cầu

- Số lượng tiểu cầu, thời gian máu chảy, nghiệm pháp dây thắt, co cục máu, NTTC,..

2. Giai đoạn đông máu huyết tương

- Đông máu ngoại sinh: PT
- Đông máu nội sinh: APTT, thời gian Howel
- Con đường chung: TT, Fib,..
- Định lượng các yếu tố đông máu